

Số: 27/TB-HĐTT

Thái Bình, ngày 11 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

**Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự
kỳ thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát đợt 2 năm 2023
và thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển Vòng 1**

Căn cứ Quy chế tuyển dụng công chức Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 401/QĐ-VKSTC ngày 17/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Kế hoạch số 56/KH-VKSTB ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình về tổ chức thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đợt 2 năm 2023, Hội đồng thi tuyển công chức Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình thông báo danh sách ứng viên đủ điều kiện tham dự kỳ thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát đợt 2 năm 2023 và thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển Vòng 1 như sau:

1. Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát đợt 2 năm 2023 (Có danh sách đính kèm).

2. Hình thức, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển Vòng 1

2.1. Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy, nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần: Kiến thức chung, ngoại ngữ và tin học.

2.2. Thời gian thi: Cả ngày 28/3/2024 (thứ Năm).

2.2.1. Thời gian tập trung: Từ 07 giờ đến 08 giờ: Khai mạc kỳ thi, phổ biến quy chế, nội quy thi (tại Hội trường tầng 3 nhà F, Trường Đại học Thái Bình, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)

2.2.2. Thời gian thi:

- Buổi sáng:

+ Từ 08 giờ 00 phút đến 08 giờ 30 phút: Ứng viên tập trung tại phòng thi theo danh sách và số báo danh được niêm yết tại phòng thi;

+ Từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ 00 phút: Giám thị gọi ứng viên vào phòng thi;

+ Từ 09 giờ 00 phút đến 09 giờ 30 phút: Thi môn Tin học;

+ Từ 10 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút: Thi môn Ngoại ngữ.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 00 phút: Giám thị gọi ứng viên vào phòng thi;

+ Từ 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút: Thi môn Kiến thức chung.

Lưu ý: Yêu cầu ứng viên có mặt tại phòng thi trước thời gian thi 30 phút để làm thủ tục vào phòng thi.

2.3. Địa điểm thi: Tại tầng 3 nhà F Trường Đại học Thái Bình; địa chỉ xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Lưu ý đối với các ứng viên

- Ứng viên chủ động, tự túc mọi chi phí ăn, ở, đi lại.
- Yêu cầu ứng viên có mặt đầy đủ, đúng giờ để dự khai mạc kỳ thi và nghe phổ biến quy chế, nội quy thi.
- Ứng viên dự thi phải mang theo Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác (có dán ảnh) để xuất trình khi Giám thị gọi vào phòng thi.

Thông báo này được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại địa chỉ <https://vksndthaibinh.gov.vn> và được niêm yết tại trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình nơi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Hội đồng thi tuyển công chức Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình thông báo để các ứng viên biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Vụ 15 - VKSND tối cao (để báo cáo);
- Hội đồng thi tuyển (để biết);
- Ban Giám sát (để giám sát);
- Ban Coi thi, Tổ giúp việc (để thực hiện);
- Trường Đại học Thái Bình (để phối hợp);
- Ứng viên dự thi (để biết, t/hiện);
- Trang thông tin điện tử VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, P15, HĐTT *lưu*

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**VIỆN TRƯỞNG VKSND TỈNH THÁI BÌNH
Lại Hợp Mạnh**

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NGHIỆP VỤ KIỂM SÁT ĐỢT 2 NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 27/TB-HĐTT ngày 11/3/2024 của Hội đồng thi tuyển công chức VKSND tỉnh Thái Bình)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Đăng ký thường trú	Miễn thi ngoại ngữ, tin học
		Nam	Nữ			
1	Đào Thị Lan Anh		24/02/1997	Kinh	Thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Không
2	Nguyễn Thị Lan Anh		26/7/2000	Kinh	Xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Không
3	Vũ Thị Lan Anh		27/3/2001	Kinh	Xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Không
4	Hoàng Minh Anh		16/01/2000	Kinh	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
5	Nguyễn Thị Mỹ Anh		2/9/2000	Kinh	Phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
6	Vũ Thị Trâm Anh		12/12/2001	Kinh	Xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
7	Nguyễn Thị Lan Chinh		30/10/2000	Kinh	Xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
8	Trần Văn Diệu	12/7/1999		Kinh	Xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
9	Nguyễn Đức Dương	15/9/2000		Kinh	Xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Không



Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Đăng ký thường trú	Miễn thi ngoại ngữ, tin học
		Nam	Nữ			
10	Trần Quốc Đạt	11/3/1998		Kinh	SN 03, đường Đinh Tất Miễn, Phường Tân Thành, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	Không
11	Vũ Xuân Đô	4/12/1996		Kinh	Thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Không
12	Hà Minh Đức	5/10/2001		Kinh	Phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
13	Trần Minh Đức	17/12/2000		Kinh	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
14	Lê Tiến Đức	6/1/1997		Kinh	P615 D9, KĐT Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội	Không
15	Lê Thị Thu Hà		14/9/2001	Kinh	Tổ 2, Vĩnh Thông, Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh QuảngNinh	Không
16	Nguyễn Thị Thu Hà		20/10/1999	Kinh	Xã Khánh An, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Không
17	Vũ Thị Minh Hằng		18/9/1997	Kinh	Xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
18	Nguyễn Thúy Hằng		28/4/1999	Kinh	Xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Không
19	Hà Văn Hội	15/5/1998		Kinh	Xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
20	Nguyễn Thị Thanh Huế		27/02/2000	Kinh	Xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Đăng ký thường trú	Miễn thi ngoại ngữ, tin học
		Nam	Nữ			
21	Trần Thị Ngọc Huyền		6/11/2000	Kinh	Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Không
22	Nguyễn Thu Hương		21/11/1995	Kinh	Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Không
23	Nghiêm Thành Kiên	30/7/2000		Kinh	Xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Không
24	Hồ Trung Kiên	6/7/2001		Kinh	Phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Không
25	Trần Hoàng Liên		27/9/2001	Kinh	Phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Không
26	Phạm Xuân Luận	5/6/2001		Kinh	Xã Thượng Hiền, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Không
27	Đào Duy Lương	5/5/2001		Kinh	Xã Quỳnh Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Không
28	Đặng Hồng Nhung		14/11/1997	Kinh	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
29	Phạm Thị Phụng		2/6/1999	Kinh	Xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Không
30	Nguyễn Thị Thu Thảo		16/4/2001	Kinh	Xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Không
31	Nguyễn Lâm Toàn Thắng	7/10/2001		Kinh	Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Không
32	Thân Ngọc Thúy		8/2/1999	Kinh	Phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không



Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Đăng ký thường trú	Miễn thi ngoại ngữ, tin học
		Nam	Nữ			
33	Phan Vũ Anh Thư		14/11/2001	Kinh	Phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
34	Nguyễn Ngọc Tú	24/10/2000		Kinh	Xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
35	Bùi Đoàn Thanh Tùng	17/3/1999		Kinh	Xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Không
36	Nguyễn Thanh Tùng	6/12/1999		Kinh	Phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
37	Dương Minh Trang		4/1/1996	Kinh	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không
38	Phạm Thị Trang		11/11/1999	Kinh	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không
39	Hoàng Xuân Việt	19/8/1997		Kinh	Xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Không